

DI SẢN THIÊN NHIÊN - THẾ MẠNH ĐỂ PHÁT TRIỂN DU LỊCH CỦA TỈNH QUẢNG NINH

DƯƠNG QUỲNH PHƯƠNG*, LÊ THANH HUỆ**

TÓM TẮT

Quảng Ninh là một tỉnh có nhiều tiềm năng để phát triển du lịch, trong đó nhân tố đóng vai trò quan trọng nhất để tạo nên thế mạnh này chính là các di sản thiên nhiên, đặc biệt là Di sản thiên nhiên thế giới vịnh Hạ Long. Những năm qua, du lịch Quảng Ninh có bước tăng trưởng vượt bậc là do Tỉnh đã khai thác tốt thế mạnh này. Trên quan điểm phát triển du lịch bền vững gắn với bảo vệ môi trường sinh thái, cảnh quan, trong thời gian tới, Quảng Ninh cần tạo sự kết nối giữa con người và thiên nhiên, đẩy mạnh phát triển kinh tế từ di sản thiên nhiên.

Từ khóa: vịnh Hạ Long, du lịch, di sản, thiên nhiên.

ABSTRACT

Natural heritage – the strength for developing tourism in Quang Ninh province

Strength of Quang Ninh province is tourism, in which playing the most important role are Natural heritage, Cultural-Historical heritage, especially Ha Long Bay-Green Heritage, Natural Wonder of the World. In fact, Quang Ninh Tourism has grown dramatically in the past years because the province has known how to exploit this advantage to promote and attract tourists. In view of sustainable tourism development while protecting the ecological environment and landscape, in the future, Quang Ninh province should continue to promote unique natural values, create the connections between people and nature, promote economic development from green heritage.

Keywords: Ha Long bay, tourism, heritage, natural.

1. Mở đầu

Quảng Ninh được đánh giá là một trong những vùng đất có nguồn tài nguyên du lịch nổi bật và đặc sắc nhất cả nước, với nhiều di sản xanh nổi tiếng như Khu di tích danh thắng Yên Tử, Vườn Quốc gia (VQG) Bái Tử Long, Khu bảo tồn thiên nhiên Đồng Sơn - Kỳ Thượng... Đặc biệt là vịnh Hạ Long, đã được UNESCO công nhận là di sản – kì quan thiên nhiên của thế giới. Chính nhờ những lợi thế này, trong những năm qua,

ngành công nghiệp không khói của tỉnh Quảng Ninh đã có những bước phát triển đáng ghi nhận. Trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, việc xây dựng thương hiệu nổi bật, gắn với đặc thù của địa phương cũng chính là một cách thức hiệu quả để nâng cao năng lực hội nhập kinh tế quốc tế. Đối với tỉnh Quảng Ninh, việc khai thác các giá trị của di sản để phát triển du lịch là một hướng đi đúng và hiệu quả.

* TS, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên

** HVCH, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên; Email: thanhhueqn91@gmail.com

2. Nhận dạng di sản thiên nhiên

Theo Công ước Di sản Thế giới thì di sản được phân thành 3 loại: Di sản văn hóa, di sản thiên nhiên, di sản hỗn hợp (còn gọi là cảnh quan văn hóa); trong đó, di sản thiên nhiên gồm:

- Các đặc điểm tự nhiên bao gồm các hoạt động kiến tạo vật lí hoặc sinh học hoặc các nhóm các hoạt động kiến tạo có giá trị nổi bật toàn cầu xét theo quan điểm thẩm mỹ hoặc khoa học.

- Các hoạt động kiến tạo địa chất hoặc địa lí tự nhiên và các khu vực có ranh giới được xác định chính xác tạo thành một môi trường sống của các loài động thực vật đang bị đe dọa có giá trị nổi bật toàn cầu xét theo quan điểm khoa học hoặc bảo tồn.

- Các di chỉ tự nhiên hoặc các khu vực tự nhiên đã được khoanh vùng cụ thể, mà xét theo quan điểm khoa học, bảo tồn hoặc vẻ đẹp thiên nhiên là có giá trị.

Một tài sản thiên nhiên khi được đề trình để đưa vào danh sách di sản thế giới sẽ được coi là “có giá trị toàn cầu nổi bật” nếu đáp ứng một hay nhiều tiêu chí sau đây, và đáp ứng đầy đủ những điều kiện toàn vẹn dưới đây [1]:

(i) Là những mẫu hình nổi bật tiêu biểu cho các giai đoạn lớn của lịch sử trái đất, bao gồm hồ sơ về sự sống, các tiến trình địa chất có ý nghĩa đang diễn ra trong sự phát triển của địa hình hoặc các đặc điểm địa mạo hay địa văn có ý nghĩa; hoặc

(ii) Là những mẫu hình nổi bật tiêu biểu cho các quá trình sinh thái và sinh học đang diễn ra trong sự tiến hóa và phát triển của các hệ sinh thái đất, nước

ngọt, vùng duyên hải ven biển và cửa các cộng đồng động thực vật; hoặc

(iii) chứa đựng những hiện tượng tự nhiên siêu phàm hoặc những khu vực có vẻ đẹp tự nhiên kiệt xuất có tầm quan trọng về thẩm mỹ, hoặc

(iv) chứa đựng những khu cư trú tự nhiên quan trọng và có ý nghĩa nhất đối với việc bảo toàn tại chỗ tính đa dạng sinh học, bao gồm cả các loài có giá trị toàn cầu nổi bật có nguy cơ tuyệt chủng theo quan điểm khoa học và bảo tồn. [7]

Ở Việt Nam, di sản được phân loại thành *di sản văn hóa* (di sản văn hóa vật thể, di sản văn hóa phi vật thể) và *di sản thiên nhiên*. *Di sản văn hóa* là sản phẩm tinh thần, vật chất có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học được lưu truyền từ đời này sang đời khác; *Di sản thiên nhiên* là những giá trị về tự nhiên do thiên nhiên ban tặng. *Di sản được phân thành các cấp*: Di sản được UNESCO công nhận; di sản cấp quốc gia và di sản cấp địa phương.

3. Di sản thiên nhiên - thế mạnh để phát triển du lịch của tỉnh Quảng Ninh

3.1. Các di sản thiên nhiên của tỉnh Quảng Ninh

Sự đa dạng về địa hình, các điều kiện tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên của tỉnh Quảng Ninh đồng nghĩa với sự đa dạng về các di sản thiên nhiên. Trong đó nổi bật nhất là các di sản:

(i) Vịnh Hạ Long

Vịnh Hạ Long là một vịnh nhỏ thuộc phần bờ Tây vịnh Bắc Bộ, bao gồm vùng biển đảo thuộc thành phố Hạ Long, thành phố Cẩm Phả và một phần của huyện đảo Vân Đồn của tỉnh Quảng

Ninh. Vịnh Hạ Long là một di sản độc đáo bởi địa danh này chứa đựng những dấu tích quan trọng trong quá trình hình thành và phát triển lịch sử trái đất, là cái nôi cư trú của người Việt cổ, đồng thời là tác phẩm nghệ thuật tạo hình vĩ đại của thiên nhiên với sự hiện diện của hàng nghìn đảo đá muôn hình vạn trạng.

Vịnh Hạ Long có tổng diện tích 1553 km², gồm 1969 hòn đảo lớn nhỏ, trong đó có 90% là đảo đá vôi, địa hình đảo, núi xen kẽ giữa các trũng biển. Vùng Di sản thiên nhiên thế giới được Unesco công nhận có diện tích 434 km² bao gồm 775 đảo, như một hình tam giác với 3 đỉnh là đảo Đầu Gỗ (phía Tây), hồ Ba Hầm (phía Nam), đảo Cống Tây (phía Đông). Hội nghị lần thứ 18 của Ủy ban Di sản Thế giới họp tại Phuket (Thái Lan) đã công nhận lần thứ nhất vịnh Hạ Long là Di sản thiên nhiên thế giới với tiêu chí về vẻ đẹp cảnh quan (ngày 17 tháng 12 năm 1994), và tại Hội nghị lần thứ 24 của Ủy ban Di sản Thế giới họp tại thành phố Cairns, bang Queensland, Australia đã công nhận lần thứ hai với tiêu chí về giá trị địa chất, địa mạo (ngày 02 tháng 12 năm 2000).

Hệ thống đảo với nhiều dạng địa hình phong phú, đa dạng tạo nên một nét độc đáo riêng biệt của vùng vịnh đã thu hút sự chú ý của hàng triệu khách du lịch không những ở trong nước mà còn cả quốc tế. Các hang động: hang Đầu Gỗ, hang Sừng Sốt, hang Trinh Nữ, động Tam Cung, động Mê Cung, động Thiên Cung, hồ Ba Hầm... đều có những vẻ đẹp độc đáo, hoang sơ, dân dã, thu hút khách du lịch.

Sự ưu ái của điều kiện tự nhiên đã mang đến cho vịnh Hạ Long nhiều cảnh quan độc đáo và hấp dẫn, có ý nghĩa về mặt sinh thái, môi trường và phát triển kinh tế, đặc biệt là phát triển du lịch.

(ii) Vườn Quốc gia Bái Tử Long

Theo Quyết định số 85/2001/QĐ-TTg ngày 01/6/2001, Thủ tướng Chính phủ đã chuyển hạng khu bảo tồn thiên nhiên Ba Mùn (Quảng Ninh) thành VQG Bái Tử Long với diện tích 15.783 ha, trong đó diện tích các đảo là 6.125 ha, diện tích mặt nước biển là 9.658 ha. VQG có các đảo chính là Ba Mùn, Trà Ngộ lớn, Trà Ngộ nhỏ, Sâu Nam, Sâu Đông, Đông Ma, Hòn Chính, Máng Hà Nam, Máng Hà Bắc, Chày Chày, Soi Nhụ và hơn 20 đảo nhỏ, cù lao, hòn nổi khác. Ba Mùn là đảo đất lớn nhất của VQG: dài 20 km, rộng 1,5 km (thuộc huyện Vân Đồn). Nằm trong khu vực vịnh Bái Tử Long và sát cạnh Di sản thiên nhiên thế giới vịnh Hạ Long, VQG Bái Tử Long được ví như một “kho báu” sinh quyền giữa trùng khơi ở vùng biển Đông Bắc của Việt Nam.

VQG Bái Tử Long là một công viên biển nằm trong khu vực nhiệt đới gió mùa. Bao phủ trên các đảo là rừng nhiệt đới lá rộng thường xanh quanh năm, là sinh cảnh thích hợp với nhiều loài động vật hoang dã, là kho tàng tài nguyên sinh vật phong phú phân bố trên các đảo núi đất và núi đá vôi, trong các thung áng tạo ra cảnh quan thiên nhiên hùng vĩ của vịnh Bái Tử Long. Đặc biệt hơn, các hệ sinh thái biển trong Vườn chính là kho tàng các sinh vật dưới nước với các đặc thù, đặc hữu, đặc sắc của vùng càng làm tăng

thêm sự khẳng định về tầm quan trọng đa dạng sinh học cao, xứng đáng được quan tâm bảo tồn trong hiện tại và tương lai.

Phân biển, căn cứ vào các chỉ tiêu về đa dạng sinh học, cũng được phân chia ra các vùng: Vùng bảo vệ nghiêm ngặt: diện tích 800 ha, bao gồm các hệ sinh thái (HST) đặc trưng của VQG như: HST rạn san hô, HST rừng ngập mặn, HST bãi triều đá và HST vùng dưới triều đáy mềm, HST rừng áng - hồ nước mặn. Đây cũng là nơi có đa dạng sinh học cao trong VQG. Vùng phục hồi sinh thái gồm toàn bộ phần biển thuộc xung quanh đảo Lỗ Hố, Soi Nhụ, Cái Lim, Trà Ngỏ nhỏ, Đông Ma, Hòn Chín, Sâu Nam, Sâu Đông và phân lạch biển giữa các đảo nêu trên. [3]

VQG Bái Tử Long có sự đa dạng sinh học cao, với hai hệ sinh thái chính đó là HST trên đất nổi và HST biển và bãi triều. Cùng với đó, VQG Bái Tử Long với những cánh rừng nguyên sinh tạo nên cảnh quan thiên nhiên đẹp và hấp dẫn, chưa kể có nhiều hang động, bãi tắm biển hoang sơ, cùng nhiều di tích lịch sử, văn hóa và phong tục bản địa có sức hấp dẫn du khách.

Thế giới tự nhiên hoang sơ và kì vĩ của VQG Bái Tử Long không chỉ có giá trị lớn về mặt khoa học mà còn có sức hút đặc biệt về mặt du lịch. Từ năm 2006 đến nay, VQG Bái Tử Long cũng đã phối hợp với VNPPA, JGEF... triển khai nhiều hoạt động phát triển du lịch sinh thái như tiến hành điều tra các tài nguyên du lịch, tổ chức các khóa tập huấn, đào tạo nâng cao nghiệp vụ về làm du lịch sinh thái

cho các cán bộ của Vườn, tổ chức hội thảo xúc tiến du lịch sinh thái...

(iii) Khu bảo tồn thiên nhiên Đồng Sơn - Kỳ Thượng

Dự án thành lập khu bảo tồn thiên nhiên (BTTN) Đồng Sơn – Kỳ Thượng được UBND tỉnh Quảng Ninh đưa ra theo Quyết định số 1672/QĐ-UB vào ngày 22 tháng 5 năm 2002 [5]. Đến ngày 12 tháng 02 năm 2003, Khu BTTN Đồng Sơn – Kỳ Thượng chính thức được thành lập theo Quyết định số 440/QĐ-UB của UBND tỉnh Quảng Ninh [5]. Địa bàn trải rộng trên 5 xã Đồng Lâm, Đồng Sơn, Kỳ Thượng, Vũ Oai và Hòa Bình, cách trung tâm thị trấn Trới huyện Hoàn Bồ 25 km về phía Đông Bắc, cách thành phố Hạ Long 35 km. Đây là khu vực điển hình của hệ sinh thái rừng kín lá rộng thường xanh núi thấp có diện tích rừng tự nhiên tập trung lớn nhất vùng Đông Bắc Việt Nam và phong phú các loài động, thực vật rừng.

Từ khi thành lập, khu bảo tồn đã phối hợp với nhiều nhà khoa học ở trong và ngoài nước như Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Viện Sinh thái và Tài nguyên và Sinh vật Hà Nội cùng các tổ chức quốc tế Xanh – Pê-téc-bua (Nga) đã điều tra và phát hiện ra nhiều loài động vật quý hiếm trong Khu bảo tồn. Kết quả điều tra nghiên cứu ban đầu cho thấy Khu BTTN Đồng Sơn - Kỳ Thượng hiện có 485 loài thực vật bậc cao có mạch, thuộc 280 chi, 101 họ trong đó có các loài được ghi trong Sách đỏ Việt Nam như: Giổi bà, Giổi nhung, Giổi thom, Dẻ đen, Lát hoa, Sao hòn gai, Sến mật, Trâm hương, Ba kích...; động vật hiện có 249 loài

thuộc 79 họ và 28 bộ của 04 lớp động vật là: thú (58 loài), chim (154) loài, Bò sát và ếch nhái (có 43 loài). Trong 249 loài có 30 loài động vật quý hiếm có tên trong Sách đỏ Việt Nam. [2]

Khu BTTN Đồng Sơn - Kỳ Thượng là nơi có giá trị đa dạng sinh học cao, có nhiều lợi ích không chỉ cho cộng đồng dân cư trong khu vực mà còn đem lại giá trị to lớn trong bảo vệ môi trường sinh thái, phục vụ giáo dục, nghiên cứu khoa học, du lịch sinh thái và nghỉ dưỡng, cung cấp lâm sản, nguồn dược liệu quý... là nơi lưu giữ và bảo tồn các nguồn gen quý, mẫu chuẩn hệ sinh thái có giá trị trong nước cũng như trên thế giới.

3.2. Phát triển du lịch từ thế mạnh của di sản thiên nhiên

Các di sản thiên nhiên ở tỉnh Quảng Ninh là một trong những tài nguyên du lịch có sức hấp dẫn mạnh mẽ; trong đó, có giá trị và mang lại nguồn thu lớn nhất trong phát triển du lịch của tỉnh đó là khu di sản thiên nhiên vịnh Hạ Long. Trong bài báo này, chúng tôi chỉ tập trung phân tích thế mạnh và thực trạng phát triển du lịch tại khu di sản thiên nhiên vịnh Hạ Long trên một số phương diện sau:

a. Các sản phẩm du lịch và các hoạt động tại khu di sản

Để phát triển sản phẩm du lịch một cách hiệu quả, bền vững, xứng đáng với vị thế đặc biệt nổi trội của di sản thiên nhiên thế giới vịnh Hạ Long, những năm gần đây, bên cạnh sự nỗ lực bảo vệ môi trường, bảo tồn và gìn giữ những giá trị của di sản, Quảng Ninh cũng không ngừng xây dựng, đa dạng hóa các sản phẩm du lịch trên vịnh để phục vụ du

khách.

Điển hình nhất phải kể đến Tuần Du lịch Hạ Long - Quảng Ninh với tâm điểm là lễ hội Carnival, bóng chuyền bãi biển, người đẹp Hạ Long, trình chiếu ánh sáng tia lazer tại khu Trung tâm Văn hóa Hạ Long, giải đua ô tô địa hình ở khu du lịch Tuần Châu. Bên cạnh đó, rất nhiều doanh nghiệp đã tìm hiểu, nắm bắt và khai thác triệt để các tiềm năng, lợi thế của du lịch Quảng Ninh để tạo ra những sản phẩm độc đáo cho riêng mình, như: các tour du lịch tham quan hang động và nghỉ đêm trên vịnh; tour tham quan các làng chài trên vịnh Hạ Long đặc biệt được khách nước ngoài yêu thích. Tour du lịch này giúp du khách có thêm những trải nghiệm, khám phá hết sức thú vị về cuộc sống của người dân làng chài trên biển. Khách tham quan sẽ được hòa nhập với cuộc sống sinh hoạt của cư dân bản xứ bằng cách ghé thăm hoặc ăn, ngủ cùng một gia đình ngư dân hoặc tham dự một lớp học của con em làng chài trên biển, hay tham gia vào các hoạt động đánh bắt cá của ngư dân làng chài...

Các VQG và khu bảo tồn thiên nhiên trong tỉnh là nơi thích hợp cho việc phát triển du lịch cộng đồng. Các sản phẩm du lịch ở đây tuy không phong phú, đa dạng như ở các nơi khác nhưng nó cũng đáp ứng phần nào nhu cầu dịch vụ cho khách tham quan như dịch vụ khách sạn, nhà nghỉ; thuyền, xe lam chở khách tham quan; dịch vụ ăn uống hải sản, lâm sản...

Hiện nay, tỉnh Quảng Ninh đã và đang tập trung xây dựng và phát triển nhiều sản phẩm du lịch trên vịnh, bao

gồm sản phẩm du lịch dựa vào thiên nhiên (như tham quan vịnh, hang động, đảo đá, tùng áng, lặn biển, leo núi, chèo thuyền...) và sản phẩm du lịch dựa vào văn hóa (tham quan, nghiên cứu các di chỉ khảo cổ, khám phá lịch sử, văn hóa bản địa...). Triển khai phương án bảo tồn, phát huy giá trị tự nhiên, văn hóa của 4 làng chài: Ba Hang, Hoa Cương, Cửa Vạn và Vòng Viêng để phát triển du lịch; đưa làng mới tại khu tái định cư Cái Xà Cong trở thành một điểm du lịch. Phát triển các sản phẩm du lịch theo các khu vực như: khu vực ven bờ vịnh Hạ Long, khu vực công viên Vạn Cảnh, khu vực công viên hang động, khu vực thung lũng biển, khu vực công viên giải trí biển và khu vực vịnh Bái Tử Long. Riêng đối với

khu vực vịnh Bái Tử Long được chia ra nhiều khu vực du lịch như: khu vực thương cảng cổ Vân Đồn; khu vực xã Minh Châu, Quan Lạn; khu vực áng Lô Gon; khu vực đảo Trà Bản, Đổng Chén, Vạn Cảnh, Cống Nứa, Cống Đông và khu vực đảo Ngọc Vũng. [6]

b. Số lượng khách trong nước và khách quốc tế

Vịnh Hạ Long luôn là một trong những điểm du lịch hấp dẫn đối với du khách trong và ngoài nước. Theo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Ninh, số lượng du khách tới tham quan ở tỉnh Quảng Ninh nói chung và vịnh Hạ Long nói riêng có xu hướng tăng ngày càng nhanh.

Bảng 1. Lượng khách du lịch đến Quảng Ninh giai đoạn từ năm 2009 – 2013 [7]

Đơn vị: Lượt khách

Năm	2009	2010	2011	2012	2013
Tổng số khách du lịch	4.800.800	5.417.000	6.459.000	7.005.000	7.518.000
Khách quốc tế	2.009.300	2.122.000	2.296.000	2.491.000	2.607.000
Khách nội địa	2.791.500	3.295.000	4.163.000	4.514.000	4.911.000

Chỉ trong 5 năm, từ năm 2009 đến năm 2013, số lượng khách du lịch trong toàn tỉnh Quảng Ninh tăng nhanh và liên tục, tăng khoảng 2,7 triệu khách du lịch, tốc độ tăng là 64%. Khách du lịch nội địa của tỉnh có xu hướng tăng nhanh hơn khách quốc tế, từ năm 2009 đến năm 2013, khách du lịch nội địa tăng 176%, khách quốc tế tăng 130%.

Bảng 2. Lượng khách du lịch đến vịnh Hạ Long giai đoạn từ năm 2009 – 2013 [7]

Đơn vị: Lượt khách

Năm	2009	2010	2011	2012	2013
Khách đến vịnh Hạ Long	2.352.934	2.800.000	2.900.000	2.574.000	2.545.000

Theo số liệu của Sở Văn hóa, Thể thao, Du lịch tỉnh Quảng Ninh, năm 2012, riêng lượng khách du lịch đến vịnh Hạ Long, gồm cả khách du lịch quốc tế, đạt tốc độ tăng trưởng là 10%, trong đó khách lưu trú tại Hạ Long tăng 15%. Theo số liệu từ cơ quan quản lý xuất nhập cảnh, khách từ châu Âu đến Hạ Long cũng tăng xấp xỉ 10%, chiếm khoảng 40% tổng số khách quốc tế đến Hạ Long. Riêng trong Tuần Du lịch Hạ Long - Quảng Ninh 2012, khách du lịch đến Quảng Ninh đạt gần 500.000 lượt khách, tăng 25% so với năm 2011. Năm 2013, tổng lượt khách du lịch đến Quảng Ninh là 7.518.000 thì trong đó có 2.545.000 lượt khách (chiếm 33,9%) đến thăm vịnh Hạ Long. Với những điều kiện tự nhiên ưu đãi và những danh hiệu của mình, vịnh Hạ Long là nơi thu hút du khách quốc tế lớn nhất trong tổng số các di sản thế giới tại Việt Nam thời gian qua. Hành

trình đến Hạ Long luôn là một trong những ưu tiên số 1 của tất cả các du khách quốc tế khi đến Việt Nam.

Vịnh Hạ Long đã trở thành một thương hiệu du lịch nổi tiếng của Quảng Ninh không những ở trong nước mà còn ở nước ngoài. Bên cạnh đó, VQG Bái Tử Long và Khu BTTN Đồng Sơn – Kì Thượng vẫn chưa khai thác được hết tiềm năng du lịch. Hằng năm, khách du lịch đến đây nhiều chủ yếu vẫn là các đoàn khảo sát, các nhà khoa học đến để nghiên cứu, tìm hiểu... Vì vậy, cần đưa ra những giải pháp cụ thể nhằm quảng bá, nâng cao thương hiệu cho những điểm du lịch này.

c. Doanh thu từ du lịch

Doanh thu từ du lịch Quảng Ninh tăng nhanh và liên tục từ năm 2009 đến 2013. Năm 2013, tổng doanh thu là 5.042 tỉ đồng, tăng 52,6% so với năm 2009, tăng 56,1% so với năm 2010.

Bảng 3. Doanh thu du lịch tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2009 – 2013 [7]

Đơn vị: Triệu đồng

Năm	2009	2010	2011	2012	2013
Tổng doanh thu du lịch	2.653.638	2.833.000	3.545.000	4.300.000	5.042.000

Vịnh Hạ Long trở thành kì quan thiên nhiên thế giới đã góp phần không nhỏ vào việc tăng số lượng khách và doanh thu ngành du lịch của tỉnh Quảng Ninh. Năm 2013, doanh thu đạt 5.042 tỉ đồng, tăng 17 lần so với năm 2011. Điều này cho thấy du lịch Quảng Ninh có bước tiến mạnh mẽ, trở thành một ngành kinh tế quan trọng đem lại nhiều lợi nhuận cho vùng đất Mỏ.

Trong xu thế hội nhập và phát triển, du lịch được xác định là ngành kinh tế mũi nhọn của Quảng Ninh nói chung và Hạ Long nói riêng. Trên con đường thực hiện chiến lược “Kinh tế xanh”, Quảng Ninh xác định du lịch theo hướng bền vững là một trong những trụ cột quan trọng thúc đẩy kinh tế - xã hội. Theo Quy hoạch tổng thể du lịch Quảng Ninh, dự kiến sẽ tăng mạnh doanh thu, với mục tiêu phấn đấu đến năm 2015, Quảng Ninh đón 8 triệu lượt khách, trong đó khách quốc tế là 3 triệu lượt, tổng doanh thu đạt 8.000 tỉ đồng. Năm 2020, tổng số khách du lịch đến Quảng Ninh sẽ đạt 10,5 triệu lượt, trong đó khách quốc tế là 4 triệu lượt, tổng doanh thu đạt 30.000 tỉ đồng. Điều này đồng nghĩa với mức tăng trưởng doanh thu hàng năm là trên 25%. Để đạt được mục tiêu trên, tỉnh Quảng Ninh cần phát huy tiềm năng thế mạnh sẵn có, mở rộng không gian du lịch, đa dạng hóa các sản phẩm du lịch, mời gọi các nhà đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, khách sạn, khu du lịch nghỉ dưỡng sinh thái cao cấp nhằm thu hút, phục vụ khách chất lượng cao. Bên cạnh đó, việc phát triển hoạt động du lịch và kinh doanh dịch vụ du lịch cần đảm bảo việc sử dụng

tài nguyên hợp lí và bền vững, giảm chất thải và tiêu thụ quá mức tài nguyên và năng lượng.

d. Hướng khai thác và bảo tồn tài nguyên di sản thiên nhiên của Quảng Ninh

Di sản là tài sản của quốc gia, do vậy, việc tôn trọng sự tham gia của các thành phần xã hội khác nhau trong việc bảo tồn, phát huy giá trị di sản phục vụ cho sự phát triển kinh tế là rất cần thiết. Vấn đề đặt ra ở đây là cái giá phải trả của quá trình thương mại hóa, quan điểm phát triển nóng vội là rất đắt và bài học của quá trình phát triển kinh tế bền vững là hãy để chính người dân cùng tham gia vào quá trình bảo tồn, phát huy giá trị di sản của dân tộc. Bảo tồn phải giữ gìn được giá trị của di sản và khai thác, phát huy phải đáp ứng lại việc bảo tồn theo một quy trình *bảo tồn* → *phát huy* → *bảo tồn*.

Nhận thức được giá trị và cơ hội phát triển du lịch từ di sản, ngành du lịch Quảng Ninh đã có những định hướng quy hoạch một cách phù hợp trên nguyên tắc vừa bảo tồn tối đa các yếu tố nguyên gốc của di sản, vừa đáp ứng được các nhu cầu của du khách để vừa phát huy được những giá trị di sản, đồng thời góp phần phát triển du lịch, cải thiện và nâng cao đời sống nhân dân. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, trong những năm qua, phát triển du lịch vịnh Hạ Long nói riêng và du lịch tại các VQG, các điểm du lịch khác của tỉnh Quảng Ninh chỉ mới dừng lại ở việc tập trung thu hút số lượng du khách trong và ngoài nước trên diện rộng chứ chưa thực sự chú trọng vào chiều

sâu. Lượng du khách lưu trú dài ngày cũng như chi tiêu của du khách cho các hoạt động, dịch vụ tại vịnh Hạ Long còn chưa tương xứng với tiềm năng của di sản. Do đó, để nâng cao hiệu quả du lịch cũng như hiệu quả của công tác bảo tồn di sản, tỉnh Quảng Ninh cần chú trọng hơn nữa vào việc phát triển những giá trị cốt lõi của di sản thông qua việc bảo vệ tốt môi trường cảnh quan vịnh Hạ Long. Đó không chỉ là bảo vệ một vịnh Hạ Long xanh, sạch với hệ thống đa dạng sinh học phong phú mà còn là việc đưa ra những kế hoạch cụ thể nhằm hạn chế tối đa các hoạt động có thể gây tổn hại đến môi trường vịnh, là việc xây dựng ý thức của cộng đồng địa phương trong việc bảo vệ những giá trị của vịnh Hạ Long.

Để phát triển du lịch thì các sản phẩm du lịch là không thể thiếu, đó là yếu tố quan trọng để đánh vào tâm lý, thị hiếu của khách du lịch. Vì vậy, tỉnh Quảng Ninh cần đưa ra những sản phẩm du lịch, sáng tạo thu hút khách du lịch, như tạo thêm các tuyến du lịch độc đáo, các chương trình tham quan giúp du khách có những trải nghiệm thực tế về cuộc sống của ngư dân khi được cùng ăn, ngủ, sinh hoạt với họ...

Việc quảng bá hình ảnh cho các di sản thiên nhiên vịnh Hạ Long, VQG Bái Tử Long, Khu BTTN Đồng Sơn - Kì Thượng... cũng là một trong những giải pháp rất quan trọng để giữ gìn, bảo tồn các di sản, đồng thời phát huy giá trị của

các di sản để phục vụ cho lợi ích cộng đồng xã hội, góp phần tôn vinh “thương hiệu Việt Nam”, xác lập “vị thế” Việt Nam trên thế giới.

4. Kết luận

Với những ưu thế về vị trí địa lý, tiềm năng du lịch phong phú và đa dạng cả về mặt tự nhiên lẫn nhân văn, đặc biệt có vịnh Hạ Long đã hai lần được UNESCO công nhận là Di sản thiên nhiên thế giới và các di sản thiên nhiên cấp quốc gia như: VQG Bái Tử Long, Khu BTTN Đồng Sơn - Kì Thượng... Quảng Ninh đã và đang trở thành một trung tâm du lịch lớn, nổi tiếng trong nước và được thế giới biết đến ngày càng nhiều hơn. Đây là những điều kiện rất thuận lợi để du lịch Quảng Ninh phát triển. Tuy nhiên, hiện nay, quy mô và chất lượng các loại hình du lịch của Quảng Ninh chưa ngang tầm với tiềm năng, lợi thế đặc thù của địa phương. Do vậy, trong thời gian tới, các cơ quan quản lý của Nhà nước cũng như trên địa bàn tỉnh cần có những chính sách, chương trình đổi mới nhằm đưa ngành du lịch trở thành ngành trọng điểm của tỉnh và đưa Quảng Ninh trở thành một trung tâm du lịch quan trọng hàng đầu cả nước. Với những giá trị nổi trội của vịnh Hạ Long, trong quy hoạch định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Ninh, vịnh Hạ Long phải luôn được đặt vào vị trí ưu tiên bảo tồn và phát triển.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Arthur Pedersen (2002), *Tài liệu hướng dẫn về Di sản Thế giới*, Trung tâm Di sản Thế giới của UNESCO.
2. Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (2009), *Báo cáo tham vấn xã hội Khu bảo tồn thiên nhiên Đồng Sơn – Kỳ Thượng của tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam*.
3. Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (2009), *Báo cáo tham vấn xã hội Vườn Quốc gia Bái Tử Long tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam*.
4. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2013), *Tài liệu tập huấn: Sử dụng di sản trong dạy học ở trường phổ thông*, Hà Nội.
5. Ban Quản lý Khu Bảo tồn Đồng Sơn - Kỳ Thượng, Hoàn Bồ Quảng Ninh (2010), *Báo cáo thường niên*.
6. Nguyễn Cao Hoàn, Đặng Thị Ngọc (2014), *Phân vùng bảo vệ môi trường khu vực di sản thiên nhiên vịnh Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh*, <http://www.academia.edu/>
7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Ninh (2014), *Số liệu thống kê về lượng khách du lịch đến vịnh Hạ Long, đến toàn tỉnh Quảng Ninh và doanh thu du lịch từ năm 2009 – 2013*.
8. Tổng cục Du lịch, Trung tâm Thông tin Du lịch (2012), *Di sản thế giới ở Việt Nam*, Nxb Thanh niên.
9. <http://disanthegioi.info/Di sản thế giới>
<http://baoquangninh.com.vn>
Sở văn hóa, thể thao và du lịch tỉnh Quảng Ninh

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 02-12-2014; ngày phản biện đánh giá: 15-12-2014;
ngày chấp nhận đăng: 23-02-2016)